

CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP
THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52/CBTT-STP.

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty CP Công nghiệp thương mại Sông Đà

- Mã chứng khoán: STP

- Địa chỉ trụ sở: Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

- Điện thoại: 024. 33521290/33828440 (máy lẻ 115);

2. Nội dung thông tin công bố:

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/04/2020 tại đường dẫn: stp.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Tài liệu đính kèm:

- Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Người được ủy quyền CBTT
(Ký tên, đóng dấu)



Vũ Thúy Quỳnh

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu TH

CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

Hà Nội, năm 2020

**CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP
THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 52/CBTT-STP.

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty CP Công nghiệp thương mại Sông Đà

- Mã chứng khoán: STP

- Địa chỉ trụ sở: Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

- Điện thoại: 024. 33521290/33828440 (máy lẻ 115);

2. Nội dung thông tin công bố:

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/04/2020 tại đường dẫn: stp.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Tài liệu đính kèm:

- Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Người được ủy quyền CBTT

(Ký tên, đóng dấu)



Vũ Thúy Quỳnh

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu TH

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ
41, đường Quyết Thắng, Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, TP. Hà Nội
Tel: 024. 33521290 - 024. 33828440
Website: www.stp.com.vn



DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình đại hội.
2. Quy chế làm việc của đại hội.
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị
4. Báo cáo của Ban kiểm soát.
5. Tờ trình: Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; Phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019.
6. Tờ trình: Kế hoạch SXKD năm 2020 và dự kiến cổ tức năm 2020
7. Tờ trình: Báo cáo thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2019; Kế hoạch trả thù lao năm 2020 và chính sách khen thưởng năm 2020.
8. Tờ trình: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
9. Tờ trình: Ủy quyền cho HĐQT công ty thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
10. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
11. Bảng cân đối kế toán, kết quả SXKD năm 2019.



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

- Thời gian tổ chức đại hội: bắt đầu lúc 8h00 ngày 22 tháng 04 năm 2020.
- Địa điểm: Hội trường tầng 3 Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà. Số 41, đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, TP. Hà nội.

Thời gian	Nội dung chương trình	Thực hiện
8h00' ÷ 8h30'	- Đăng ký cổ đông, Đón tiếp khách mời và phát tài liệu	- Ban tổ chức
8h30' ÷ 8h35'	- Khai mạc Đại hội. - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	- Ban tổ chức - Ban kiểm tra tư cách cổ đông
8h35' ÷ 8h40'	- Giới thiệu đoàn Chủ tịch, - Giới thiệu và thông qua Ban thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu	-
8h40' ÷ 8h50'	- Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại Hội.	- Đoàn chủ tịch
8h50' ÷ 10h15'	- Báo cáo của Hội đồng quản trị.	- Đoàn chủ tịch
	- Báo cáo của Ban kiểm soát.	- Trưởng BKS
	- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán; Phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019.	- Đoàn chủ tịch
	- Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch SXKD năm 2020 và dự kiến cổ tức năm 2020.	
	- Tờ trình về Báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2019; Kế hoạch trả thù lao năm 2020 và chính sách khen thưởng năm 2020.	
	- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.	
- Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.		
10h15' ÷ 10h40'	- Thảo luận - Giải đáp các ý kiến của cổ đông.	- Cổ đông, - Đoàn Chủ tịch
10h40' ÷ 10h55'	- Biểu quyết thông qua các nội dung đã trình Đại hội.	- Cổ đông
10h55' ÷ 11h15'	- Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu biểu quyết	- Cổ đông - Ban kiểm phiếu
11h15' ÷ 11h20'	- Công bố kết quả kiểm phiếu.	- Ban kiểm phiếu
11h20' ÷ 11h30'	- Thông qua biên bản, nghị quyết Đại hội.	- Ban thư ký - Chủ tọa lấy biểu quyết của ĐH
	- Bế mạc Đại hội.	- Đoàn Chủ tịch

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2020

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Công nghiệp thương mại Sông Đà được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (Đại hội) của Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà (Công ty).
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

- 2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Tất cả các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền sở hữu cổ phần STP theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 12/03/2020.
- 2.2. Quyền của cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu quy định.
 - Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;
 - Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
 - Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết, tài liệu Đại hội sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
 - Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
- 2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ theo quy định tại Thư mời họp và đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
 - Ăn mặc lịch sự, ứng xử văn minh; để điện thoại ở chế độ rung; không hút thuốc lá, không gây mất trật tự trong thời gian Đại hội làm việc.
 - Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của chủ tọa, nội dung phát biểu ngắn gọn, phù hợp trong phạm vi chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút, nội dung phát biểu không trùng với ý kiến của cổ đông khác đã phát biểu trước đó.
 - Biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.
 - Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

- Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch, Chủ tọa và Thư ký Đại hội

- 3.1 Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Chủ tọa có thể chỉ định một số người là thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc lên bàn Chủ tọa để phối hợp điều khiển cuộc họp.
- 3.2 Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- 3.3 Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua. Tiến hành Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền tham dự;
- 3.4 Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của Nhà nước có liên quan) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định.
- 3.5 Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
- 3.6 Chủ tọa có quyền cất ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.
- 3.7 Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.
- 3.8 Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản, nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.
- 3.9 Thư ký ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung, diễn biến đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- 4.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Hội đồng quản trị đề cử;
- 4.2 Ban kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra điều kiện dự họp của các cổ đông đến họp. Phát tài liệu liên quan đến cuộc họp.
- 4.3 Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành họp.
- 4.4 Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa Đại hội phân công.
- 4.5 Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- 5.1 Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;
- 5.2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng **Phiếu biểu quyết**, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu biểu quyết;
- 5.3 Công bố trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết;
- 5.4 Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
- 5.5 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 7. Thông qua quyết định của Đại hội

- 7.1 Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc đại diện được ủy quyền có mặt trực tiếp tại Đại hội.
- 7.2 Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phần và tổng số của từng loại được chào bán; tổ chức lại, giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của

Công ty phải được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

- 7.3 Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để **tán thành, không tán thành** hoặc **không có ý kiến** đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.

Điều 8. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết

- 8.1 **Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết** phải có dấu treo của Công ty do Ban tổ chức Đại hội phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.
- 8.2 Giá trị biểu quyết của **Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết** tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

Điều 9. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

- 9.1. Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội thông qua bằng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

a. Hình thức biểu quyết trực tiếp bằng gior thẻ biểu quyết:

- Mỗi cổ đông dự Đại hội được Ban tổ chức phát một **Thẻ biểu quyết màu hồng**. Thẻ biểu quyết được đóng dấu Công ty, trên thẻ biểu quyết có ghi họ tên cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Cổ đông dùng thẻ biểu quyết để thông qua các nội dung theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch.

b. Hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu:

- Mỗi cổ đông dự Đại hội được Ban tổ chức phát một **Phiếu biểu quyết màu trắng**. Phiếu biểu quyết được đóng dấu Công ty, trên phiếu biểu quyết có ghi họ tên cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, các nội dung biểu quyết tại Đại hội.

- Các nội dung biểu quyết được ghi trong **Phiếu biểu quyết** sẽ được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc đưa ra duy nhất một phương án như tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến đối với từng nội dung cần lấy ý kiến và được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký xác nhận và cho vào hòm phiếu.

- Kết quả biểu quyết theo phiếu biểu quyết màu trắng tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu tổng cộng từ các phiếu biểu quyết tương ứng.

- 9.2. Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của **Phiếu biểu quyết**:

a. Cách ghi Phiếu biểu quyết và Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- Mỗi nội dung biểu quyết được ghi trong **Phiếu biểu quyết** có 03 ý kiến biểu quyết tương ứng với 03 cột: tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Cổ đông đánh dấu **✓** hoặc **×** vào ô Ý kiến biểu quyết theo từng nội dung biểu quyết. Cổ đông chỉ đưa ra duy nhất 01 phương án biểu quyết là tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến.

- Trong trường hợp **Phiếu biểu quyết** bị rách, ghi sai, nếu phiếu biểu quyết chưa được bỏ vào hòm phiếu, cổ đông/người được ủy quyền không được tẩy xóa mà đề nghị Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là **Phiếu biểu quyết** do Ban tổ chức Đại hội phát ra, ghi rõ các nội dung cần biểu quyết, được đóng dấu treo của Công ty. Được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận.

b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- **Phiếu biểu quyết** không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;

- **Phiếu biểu quyết** không đóng dấu treo của Công ty;

- **Phiếu biểu quyết** để trắng (không biểu quyết cho nội dung nào) hoặc đánh dấu vào 2 ý kiến biểu quyết trở lên trong cùng một nội dung biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết** bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa;

Điều 10. Biên bản, nghị quyết Đại hội

- 10.1 Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

- 10.2 Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội. Chủ tọa ra Nghị quyết Đại hội về các

vấn đề đã được Đại hội thông qua.

10.3 Biên bản, nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, và công bố trên websites của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc.

Điều 11. Hiệu lực thi hành của Quy chế

11.1. Quy chế này gồm 11 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp biểu quyết thông qua./.

11.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.



Nguyễn Trọng Sơn

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính thưa các Quý vị cổ đông, các Quý vị đại biểu khách quý!

Thay mặt Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty CP công nghiệp thương mại Sông Đà xin được gửi đến Quý cổ đông và các vị đại biểu khách mời lời chào trân trọng và lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 24/04/2019, Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo Đại hội về Kết quả hoạt động năm 2019 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020, như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019 VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2019:

I. Đặc điểm tình hình thế giới, trong nước năm 2019 tác động đến công ty:

Năm 2019 là năm kinh tế thế giới chứng kiến rất nhiều sự kiện kinh tế - chính trị phức tạp, từ căng thẳng thương mại Mỹ - Trung cho đến căng thẳng vùng vịnh, các vụ đánh bom, tấn công khủng bố, biểu tình diễn ra trên nhiều quốc gia khiến cho kinh tế thế giới giảm tốc.

Tuy nhiên, kinh tế trong nước tổng kết năm 2019 với kết quả tăng trưởng lại rất ấn tượng, GDP đạt 7,02% hoàn thành vượt mức kế hoạch. Đặc biệt thành công hơn nữa là mặc dù tăng trưởng cao nhưng Việt Nam vẫn duy trì được ổn định kinh tế vĩ mô với việc giữ lạm phát ở mức thấp, nợ công giảm, kim ngạch xuất nhập khẩu vượt mốc 500 tỷ USD, doanh nghiệp thành lập mới đạt mức kỷ lục, môi trường kinh doanh không ngừng được cải thiện...

Đối với ngành bao bì và tình hình sản xuất của công ty năm 2019 có những thuận lợi và khó khăn đan xen.

- *Về thuận lợi:* Giá cả nguyên vật liệu đầu vào chính là hạt nhựa, giấy kraft và các vật tư nguyên liệu khác cơ bản vẫn giữ ổn định trong cả năm và không vượt chi phí giá thành được giao, đảm bảo hiệu quả kinh tế theo kế hoạch đề ra. Thị trường đầu ra tăng trưởng tốt từ tháng 7/2019, sản lượng được duy trì ổn định đến nay.

- *Về khó khăn:* Công tác thu vốn vẫn tiếp tục khó khăn. Thời hạn thu hồi vốn đối với các hợp đồng đấu thầu cung cấp hàng hóa ngày càng kéo dài, thậm chí một số hợp đồng có thời hạn thanh toán tới 6 tháng làm cho thời hạn thu vốn dài, vốn bị chiếm dụng tăng lên. Vòng quay vốn lưu động chậm đã tác động đến dòng tiền, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn. Tuy nhiên, do vấn đề cạnh tranh giữa các DN cùng ngành nên các DN nói chung và công ty nói riêng buộc phải chấp nhận để duy trì và ổn định sản xuất.

Song với sự cố gắng của tập thể lãnh đạo và CBCNV trong công ty, kết quả đạt được năm 2019 của công ty, các chỉ tiêu đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

II. Kết quả chỉ đạo tổ chức triển khai các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	
				Giá trị	Tỷ lệ HT
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	196,0	221,3	112,8%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	181,2	204,4	112,8%
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	10,0	6,07	60,7%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,0	8,44	140,8%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,8	6,75	140,6%
6	Thu nhập bình quân NLD/tháng	Triệu đồng	8,0	9,8	123,6%
7	Sản phẩm tiêu thụ				
	- SX vỏ bao các loại	Triệu SP	30,0	33,0	110,0%

1.1. Đánh giá tình hình thực hiện SXKD năm 2019

Năm 2019, với sự đoàn kết, nỗ lực vươn lên của Ban điều hành Công ty và toàn thể Cán bộ công nhân viên, Công ty đã vượt qua được những khó khăn, thách thức để đạt được kết quả với lợi nhuận trước thuế là 8,44 tỷ đồng, đạt 140,8% kế hoạch năm; doanh thu là 204,4 tỷ đồng, đạt 112,8% kế hoạch năm.

* *Hoạt động sản xuất* trong năm đã có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được áp dụng trong dây chuyền công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm được cải thiện, năng suất lao động được nâng cao, đặc biệt đã góp phần giảm giá thành sản xuất sản phẩm, tăng lợi thế cạnh tranh cho SP của công ty trên thị trường.

* *Công tác thu hồi vốn* đạt 224,0 tỷ đồng/KH 195,8 tỷ đồng=114%KH do sản lượng thực hiện vượt kế hoạch. Tuy nhiên, công nợ phải thu cuối năm vẫn còn cao, việc thu vốn đối với các khoản công nợ phải thu tồn đọng khó đòi tồn tại từ những năm trước chưa giải quyết được nhiều làm ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD và hiệu quả sử dụng vốn.

* *Công tác thị trường tiêu thụ*: Năm 2019, tổng sản lượng SP tiêu thụ đạt 33,0 triệu SP/KH 30,0 triệu SP, đạt 110% kế hoạch. Đánh giá kết quả công tác khai thác thị trường năm 2019 đạt kết quả tốt.

* *Công tác kinh doanh, xuất khẩu*:

+ Công tác kinh doanh vật tư tiếp tục được Ban điều hành triển khai trên nguyên tắc thận trọng, đảm bảo an toàn nguồn vốn kinh doanh và bổ sung một phần lợi nhuận cho đơn vị. Hoạt động kinh doanh thương mại khó khăn hơn do giá cả thị trường trong năm giữ ổn định, biên độ dao động giá rất hẹp. Sản lượng kinh doanh chưa đạt kế hoạch đề ra (đạt 63% KH năm).

+ Thị trường xuất khẩu năm 2019 dù hoàn thành kế hoạch nhưng sụt giảm về sản lượng và giá trị so với năm trước (sản lượng SP xuất khẩu = 73% so với năm 2018). Đây là kênh thị trường rất có lợi thế trong hoạt động thu hồi vốn, đảm bảo an toàn vốn và đem lại hiệu quả kinh tế cho đơn vị nhưng trong năm chưa tập trung đẩy mạnh được do nguồn lực hạn chế, cần tập trung nhân lực đẩy mạnh hơn nữa thị trường xuất khẩu trong năm tới.

* *Công tác đầu tư*: Năm 2019, công ty tập trung toàn nguồn lực cho đầu tư dự án xây dựng 01 nhà máy bao bì mới tại tỉnh Thái Bình. Dự án đã hoàn thành giai đoạn I và bắt đầu vận hành từ tháng 06/2019 với tổng giá trị đầu tư là 31,6 tỷ đồng.

Nhìn chung hoạt động của đơn vị năm 2019 ổn định, đảm bảo lợi ích của cổ đông, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động, hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

1.2. Các hạn chế và tồn tại:

- Công nợ phải thu của khách hàng chủ yếu là các nhà máy xi măng thường xuyên duy trì ở mức cao do tình hình khó khăn chung của các doanh nghiệp ngành xi măng, công ty phải thực hiện thu vốn bằng đổi hàng xi măng, từ đó phát sinh khâu tiêu thụ xi măng, phát sinh chi phí thu vốn và kéo dài thời gian thu vốn, làm giảm hiệu quả chung của đơn vị.

- Công tác chỉ đạo thu hồi công nợ phải thu khó đòi Công ty TNHH Dương Hồng chưa đạt kế hoạch do doanh nghiệp có thái độ chây ì, thiếu hợp tác nên mặc dù đơn vị đã đưa hồ sơ ra pháp luật nhưng công tác thu vốn vẫn chưa có kết quả, số thu được còn hạn chế, cần tập trung hơn nữa để tăng mức thu trong năm tiếp theo.

2. Thực hiện phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2018:

- Thực hiện trích lập các quỹ năm 2018 theo đúng phương án được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2019.

- Thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2018 bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ 8%, chi trả vào ngày 11/07/2019. (tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, chi trả vào ngày 21/06/2018)

3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019:

Thực hiện chi trả lương và thù lao các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2019 với tổng mức chi trả là: 808.868.000 đồng (TH)/828.000.000 đồng (mức được ĐHĐCĐ phê duyệt).

4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã lựa chọn và thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của công ty.

III. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019:

- Năm 2019, HĐQT công ty đã tổ chức 06 phiên họp định kỳ cũng như tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản nhằm triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 và các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của Ban kiểm soát, Ban điều hành công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số thành viên HĐQT tham gia, các thành viên HĐQT dành nhiều thời gian hơn để thảo luận, trao đổi đóng góp ý kiến cho Ban điều hành, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao. (Danh sách các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2019 được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019 của STP). Một số quyết định của HĐQT trong năm 2019 như:

- + Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh, giao kế hoạch giá thành, giao hạn mức ký kết hợp đồng năm 2019 để Ban điều hành làm cơ sở tổ chức thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- + Phê duyệt giá trị tổng quyết toán dự án đầu tư bổ sung máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, với giá trị tổng quyết toán là 3,701 tỷ đồng.

- + Thông qua việc thực hiện các hợp đồng giao dịch giữa Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà với doanh nghiệp và người có liên quan (cho thuê một số máy móc thiết bị; thuê gia công sản phẩm). Thông qua nội dung hợp đồng cho vay hạn mức tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
- + Phê duyệt phương án thu hồi công nợ tại Công ty cổ phần đầu tư thương mại HP.

- HĐQT đã phê duyệt giải quyết các tờ trình, đề xuất của Ban Tổng giám đốc theo đúng qui định của Điều lệ công ty và qui định của pháp luật.

- Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý chi phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác thu hồi công nợ, xử lý các khoản nợ tồn đọng, đảm bảo dòng tiền được lưu chuyển tốt.

- Giám sát Ban tổng giám đốc thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ, bất thường theo qui định hiện hành.

- Việc trao đổi, cung cấp thông tin cho thành viên không trực tiếp tham gia điều hành được thực hiện thường xuyên, đầy đủ, kịp thời xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Trên cơ sở kế hoạch công tác năm 2019, các nội dung ĐHĐCĐ giao và kết quả thực tế, HĐQT đánh giá các hoạt động trong năm 2019 là đúng thẩm quyền có sự phân công phù hợp và hiệu quả, đảm bảo xử lý kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền, phục vụ công tác quản lý và điều hành SXKD của công ty. Các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng chức năng quản lý, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc trong phạm vi mà từng thành viên được giao đảm trách.

IV. Hoạt động giám sát đối với Ban điều hành

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT đã tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch giám sát, chỉ đạo Ban điều hành và đưa ra các nghị quyết, quyết định để Ban điều hành thực hiện; Giám sát hoạt động điều hành của Tổng giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng giám đốc.

- HĐQT trực tiếp làm việc, trao đổi, chất vấn đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành về các vấn đề có liên quan trong việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng phát triển của Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 24/04/2019.

- Giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Chỉ đạo và giám sát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế theo hạn mức được phân cấp. Tổ chức thực hiện và đưa ra các giải pháp đối với các dự án đầu tư, công tác thu hồi công nợ, các khách hàng trước đây có dư nợ cao cũng đã dần về ngưỡng hạn mức công nợ cho phép.

- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ, bất thường theo qui định hiện hành. Thực hiện tốt chế độ báo cáo tài chính quý, bán niên, năm.

- Quan tâm đến các chế độ và chính sách về tiền lương, thưởng cho người lao động nhằm tạo động lực gia tăng năng suất lao động, cải thiện thu nhập cho người lao động.

- Trong năm, công tác an toàn lao động, PCCN công ty đã thực hiện tốt.

Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo và quyết định do HĐQT ban hành phù hợp với quy định của Công ty và pháp luật.

B. KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020:

Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng giám đốc đã xây dựng và đề xuất kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở xem xét 01 cách thận trọng do những dự báo tiềm ẩn về rủi ro kinh tế, dịch bệnh có thể tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động SXKD của công ty, cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Tổng giá trị sản lượng:	207,688 tỷ đồng
- Tổng doanh thu:	191,778 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	6,0 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân CBCNV (người/tháng):	8,3 triệu đồng
- Nộp ngân sách NN:	7,0 tỷ đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	5%

2. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020:

- Chỉ đạo tập trung nguồn lực triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua.
- Tham gia cùng Ban điều hành đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng thị trường trong nước, đẩy mạnh khai thác thị trường xuất khẩu.
- Nâng cao năng lực quản trị công ty, duy trì cơ cấu tổ chức với mô hình quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho bộ máy quản lý và hoạt động SXKD của đơn vị.
- Tập trung công tác đào tạo, nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp đối với đội ngũ quản lý cấp trung, áp dụng công cụ quản lý tiên tiến nhằm phù hợp với yêu cầu mới.
- Theo dõi và quản lý chặt chẽ nguồn vốn đầu tư góp vốn dự án đầu tư nhà máy mới.
- Chỉ đạo quyết liệt công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- Chỉ đạo việc hoàn thành soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ trong hoạt động quản lý giá thành sản xuất, tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả SXKD.
- Chỉ đạo và giám sát công tác công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.
- Duy trì việc trao đổi thông tin thường xuyên về công tác quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh giữa Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT để tạo sự thống nhất, tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT cho công tác quản trị của công ty.
- Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật mới của Chính Phủ và cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. Chỉ đạo Ban điều hành rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị công ty.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ (b/cáo).
- TV.HĐQT, BKS
- Lưu TH, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng San



Hà Nội, Ngày 31 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ THẨM ĐỊNH NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần công nghiệp thương mại Sông Đà (STP)
- Căn cứ vào các quy chế, quy định của Công ty;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Căn cứ vào các nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính và hồ sơ, sổ sách của Công ty trong năm tài chính 2019;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính kiểm toán và ý kiến độc lập của kiểm toán viên và đơn vị kiểm toán;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát theo luật doanh nghiệp và theo điều lệ công ty cổ phần công nghiệp thương mại Sông Đà. Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo trước Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả hoạt động kiểm soát và thẩm định năm 2019 của Ban kiểm soát như sau:

I/ BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

1/ Nhân sự:

Nhân sự của Ban kiểm soát công ty có 3 thành viên nhiệm kỳ 2018-2023, bao gồm:

- Ông: **Bùi Minh Tuấn** - Trưởng ban kiểm soát
- Bà: **Nguyễn Thị An** - Ủy viên ban kiểm soát
- Ông: **Nguyễn Tuấn Quân** - Ủy viên ban kiểm soát

2/ Các công việc đã thực hiện:

Trong năm 2019 Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- Tiến hành lập kế hoạch kiểm soát định kỳ và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, nghiên cứu các tài liệu và đánh giá kết quả hoạt động công ty.

- Tham gia các cuộc họp của hội đồng quản trị.

- Xem xét thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, thẩm định báo cáo tài chính của công ty trong năm 2019; đảm bảo các báo cáo phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực trạng tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.

- Ban kiểm soát công ty đã kiểm tra công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách chứng từ kế toán, công tác đầu tư, công tác đấu thầu, công tác ký kết và thực hiện Hợp đồng trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hồ sơ tài liệu khác tại công ty.

- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2019, xem xét báo cáo công tác kiểm toán, ý kiến kiểm toán viên và đơn vị kiểm toán phát hành.

II/ BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

1/ Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty

Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc điều hành công ty năm 2019.

1.1 Các thành viên hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và người quản lý khác đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội cổ đông, đảm bảo lợi ích của công ty và của các cổ đông.

1.2 Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo kịp thời và sát sao theo mục tiêu kế hoạch mà Đại Hội đồng cổ đông đã đề ra, công tác và điều hành sản xuất về cơ bản đều dựa vào điều lệ của Công ty và Nghị quyết đại hội cổ đông. Các kế hoạch trung và dài hạn được bàn bạc, tính toán cẩn trọng và thực hiện theo đúng trình tự.

1.3 Hội đồng quản trị đã xây dựng chương trình công tác hàng quý và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, Hội đồng quản trị tổ chức họp thường kỳ hàng quý để kiểm tra xem xét việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty và xây dựng kế hoạch cho quý tiếp theo.

1.4 Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã kịp thời, có sự thống nhất và nhất trí cao của các thành viên Hội đồng quản trị, các nghị quyết đều có tính thực thi cao, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ của công ty và đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

1.5 Một số kết quả cụ thể:

- Đã tập trung chỉ đạo và ổn định công tác tổ chức và đẩy mạnh công tác sản xuất kinh doanh

- Đảm bảo đủ việc làm, đảm bảo tuyệt đối công tác an toàn lao động, đảm bảo công tác trả lương và các chế độ lương kịp thời cho người lao động, không nợ lương và thu nhập bình quân của người lao động đạt 9,8 triệu đồng/người/tháng.

- Năm 2019 Công ty nhìn nhận đánh giá bối cảnh nền kinh tế và vận dụng phù hợp với hoàn cảnh công ty và đã có những quyết định đúng đắn cho việc đầu tư, sản xuất kinh doanh phù hợp với khả năng của công ty trong điều kiện tình hình kinh tế trong nước và trên thế giới còn khó khăn, chính vì vậy công ty vẫn duy trì hoạt động kinh doanh và đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và an toàn về tài chính.

2/ Kết quả thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty năm 2019:

Về cơ bản Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019.

Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đã thực hiện năm 2019 (Theo số liệu Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty)

STT	Các chỉ tiêu Kinh tế	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % hoàn thành kế hoạch
	<i>I</i>		<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4 = 3/2</i>
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	196,07	221,32	112,8%
2	Lao động và tiền lương	Triệu đồng	8,0	9,8	123,6%
3	Tổng Doanh thu + Thu nhập khác	Tỷ đồng	181,21	204,43%	112,8%
4	Nộp Ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	10,0	6,07	60,7%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,0	8,44	140,8%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		6,75	

Dự kiến năm 2019 trả cổ tức tỷ lệ 8% bằng tiền mặt

3/ Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính công ty năm 2019:

Ngay sau khi nhận báo cáo tài chính của công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm tra các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính, kết hợp với việc xem xét báo cáo kiểm toán do công ty kiểm toán độc lập phát hành, Ban kiểm soát có những ý kiến nhận xét như sau:

Năm 2019 công ty đã thực hiện đúng luật kế toán, chế độ và chuẩn mực kế toán hiện hành đảm bảo hợp lý, trung thực, trên khía cạnh trọng yếu.

Các chính sách kế toán như phương pháp xác định giá vốn, chính sách lập dự phòng, phương pháp khấu hao, phân bổ chi phí trả trước dài hạn ... được thực hiện theo đúng quy định và áp dụng nhất quán trong suốt năm tài chính của công ty.

Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2019, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, tình hình tài chính của công ty lành mạnh và minh bạch.

4/ Kiểm soát sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông:

- Hội đồng quản trị tổ chức họp thường kỳ hàng quý và bất thường đều có sự tham gia của ban kiểm soát, đại diện ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc công ty, qua đó các nghị quyết HĐQT đều được tổ chức và triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả.

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã thường xuyên cung cấp cho Ban kiểm soát các thông tin và các văn bản báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD. Trong năm 2019, ban kiểm soát nhận được đầy đủ các tài liệu liên quan đến hoạt động của công ty.

- Hội đồng quản trị thường xuyên quan tâm đến công tác nhân sự, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tuyển dụng, đào tạo, theo dõi đánh giá và có những quyết định về tổ chức nhân sự sao cho phù hợp với định hướng và phát triển của đơn vị.

- Sự phối hợp làm việc nghiêm túc, chặt chẽ giữa HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát nhằm mục đích chung là giúp Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 giao.

III/ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát theo chức năng, nhiệm vụ thay mặt các cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty. Trong năm 2020 Ban kiểm soát sẽ kiểm soát định kỳ hàng quý, thời gian sẽ được thông báo đến Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và yêu cầu các phòng ban chức năng chuẩn bị số liệu, hồ sơ tài liệu trước ít nhất 01 tuần. Ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ công ty thì Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có báo cáo tới các cổ đông. Nhiệm vụ cụ thể như sau:

1- Quý I năm 2020

- Xem xét báo cáo tài chính năm 2019
- Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019
- Tham gia các cuộc họp HĐQT
- Đưa ra báo cáo phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính công ty Năm 2019
- Báo cáo Cổ đông về tình hình kiểm soát hoạt động công ty năm 2019;

2- Quý II năm 2020

- Xem xét báo cáo tài chính quý I năm 2020;
- Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh quý I/2020 của công ty;
- Tham gia các cuộc họp HĐQT quý II năm 2020;

- Xem xét việc thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2020;
- Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

3- Quý III năm 2020

- Xem xét báo cáo tài chính quý II năm 2020;
- Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh quý III năm 2020;
- Tham gia các cuộc họp HĐQT quý III năm 2020.

4- Quý IV năm 2020

- Xem xét báo cáo tài chính quý III năm 2020;
- Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh quý IV năm 2020;
- Tham gia các cuộc họp HĐQT quý IV năm 2020.

Ngoài ra, còn một số công việc khác theo thực tế thực hiện các công tác kiểm soát năm 2020 theo nhu cầu của công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty trong năm 2019 và kế hoạch chương trình công tác của Ban kiểm soát trong năm 2020. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước đại hội cổ đông.

Nơi nhận:

- ĐH đồng cổ đông;
- HĐQT, TGD công ty;
- TV BKS;
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Bùi Minh Tuấn

Số: 01/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
Phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019

Kính gửi: Quý cổ đông STP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;

I. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C:

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của công ty đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty, bao gồm các nội dung: Báo cáo kiểm toán độc lập; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh báo cáo tài chính.

II. ~~Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019:~~

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019, cụ thể như sau:

- | | |
|---|--------------------|
| 1. Lợi nhuận sau thuế đến 31/12/2018 chuyển sang: | 1.174.767.654 đồng |
| 2. Lợi nhuận sau thuế đến 31/12/2019: | 6.751.881.572 đồng |
| 3. Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2019: | 7.926.649.226 đồng |
| 3.1. Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% Tổng LNST chưa phân phối [(%) x (3)]: | 396.332.461 đồng |
| 3.2. Chia cổ tức cho cổ đông tỷ lệ 8% x 8.022.063 CP x 10:000 đ:
(Cổ phiếu quỹ 23.681 CP không được nhận cổ tức) | 6.417.650.400 đồng |
| 4. Tổng lợi nhuận sau thuế đến 31/12/2019-còn lại [(3)-(3.1)-(3.2)]: | 1.112.666.365 đồng |

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như K/gửi
- TV.HĐQT, BKS
- Lưu HĐQT, VT



Nguyễn Trọng Sơn

Số: 02/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc: Kế hoạch SXKD năm 2020 và dự kiến cổ tức năm 2020

Kính gửi: Quý cổ đông STP

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Căn cứ vào tình hình thực tế và dự báo năm 2020 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty CP Công nghiệp thương mại Sông Đà trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và dự kiến cổ tức năm 2020, như sau:

1. Tổng giá trị sản lượng:	207,688 tỷ đồng
2. Tổng doanh thu:	191,778-tỷ-đồng
3. Lợi nhuận trước thuế:	6,0 tỷ đồng
4. Thu nhập bình quân CBCNV (người/tháng):	8,3 triệu đồng
5. Nộp ngân sách Nhà nước:	7,0 tỷ đồng
6. Tỷ lệ trả cổ tức:	5%/năm
7. Khối lượng sản phẩm chủ yếu:	
- Sản xuất vỏ bao (Trong nước và xuất khẩu):	30 triệu sản phẩm

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như K/gửi
- TV.HĐQT, BKS
- Lưu HĐQT, VT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Sơn

Số: 03/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc: Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Quý cổ đông STP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà
- Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty CP Công nghiệp thương mại Sông Đà báo cáo ĐHĐCĐ về việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2019 đồng thời trình ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2020, như sau:

I. Báo cáo tiền thù lao của HĐQT, BKS, thư ký năm 2019:

TT	Chức vụ	Số người	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thành tiền số được chi (đồng)	Thành tiền số thực chi (đồng)
I	Hội đồng quản trị	05		612.000.000	592.868.000
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01	35.000.000	420.000.000	400.868.000
2	Ủy viên HĐQT	04	4.000.000	192.000.000	192.000.000
II	Ban kiểm soát	03		180.000.000	180.000.000
1	Trưởng BKS chuyên trách	01	9.000.000	108.000.000	108.000.000
2	Ủy viên BKS	02	3.000.000	72.000.000	72.000.000
III	Thư ký HĐQT	01	3.000.000	36.000.000	36.000.000
	Tổng cộng (I+II+III):			828.000.000	808.868.000

II. Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký năm 2020:

1. Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 35.000.000 đồng/người/tháng
2. Thù lao của 04 ủy viên HĐQT 4.000.000 đồng/người/tháng
3. Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách 9.000.000 đồng/người/tháng
4. Thù lao của 02 ủy viên BKS và 01 thư ký: 3.000.000 đồng/người/tháng
5. Tổng thù lao trả HĐQT, BKS, thư ký năm 2019: 828.000.000 đồng/năm

III. Chính sách khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc và các cán bộ chủ chốt năm 2020:

1. Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc và các cán bộ chủ chốt: 05% phần lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận.

2. Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ban tổng giám đốc và các cán bộ chủ chốt: 30% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nếu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như K/gửi
- TV.HĐQT, BKS
- Lưu HĐQT, VT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng San

Số: 04/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Quý cổ đông STP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và Nghị định số 14/2007/NĐ-CP ngày 19/07/2007 của Chính phủ về việc qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà (STP) kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2020 của STP, như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của STP, như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH kiểm toán AACS

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 đơn vị trong danh sách nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2020 của STP.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như K/gửi
- TV.HĐQT, BKS
- Lưu HĐQT, VT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Sơn

Số: 05/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc: Ủy quyền cho HĐQT Công ty

Kính gửi: Quý Cổ đông STP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà;

Để đảm bảo sự linh hoạt trong công tác quản trị, điều hành Công ty nhằm đưa ra các chỉ đạo kịp thời để nắm bắt các cơ hội kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh, đảm bảo hoạt động của công ty phù hợp với quy định hiện hành, Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, như sau:

1. Chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu và ngân sách hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 cho phù hợp với diễn biến thị trường và chính sách pháp luật.
2. Quyết định đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
3. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây:
 - 3.1. Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu từ 35% số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty và những người có liên quan của họ.
 - 3.2. Thành viên Hội đồng quản trị, tổng giám đốc và người có liên quan đến thành viên Hội đồng quản trị, tổng giám đốc.
 - 3.3. Các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.
4. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại
5. Các quyền và nghĩa vụ khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như K/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Sơn

Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCB

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 22 tháng 04 năm 2020;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà ngày 22 tháng 04 năm 2020 được tiến hành khai mạc với cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho.....cổ phần tương đương.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tại thời điểm tiến hành biểu quyết, số lượng cổ đông và người được ủy quyền tham gia biểu quyết hợp lệ là người, đại diện cổ phần có quyền biểu quyết tương đương% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

(Với số cổ phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương ứng với tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội).

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

(Với số cổ phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương ứng với tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội).

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán A&C; Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019.

(Với số cổ phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương ứng với tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội), cụ thể như sau:

3.1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019:

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của công ty đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty, bao gồm các nội dung:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019.
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

3.2. Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019, như sau:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 và chia cổ tức cho cổ đông, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
1.	Lợi nhuận sau thuế đến 31/12/2018 chuyển sang:	1.174.767.654
2.	Lợi nhuận sau thuế đến 31/12/2019:	6.751.881.572
3.	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2019:	7.926.649.226
3.1.	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% Tổng LNST chưa phân phối [(%) x (3)]:	396.332.461
3.2.	Chia cổ tức cho cổ đông tỷ lệ 8% x 8.022.063 CP x 10.000 đ: (Cổ phiếu quỹ 23.681 CP không được nhận cổ tức)	6.417.650.400
4.	Tổng lợi nhuận sau thuế đến 31/12/2019 còn lại [(3)-(3.1)-(3.2)]:	1.112.666.365

Điều 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và mức cổ tức dự kiến năm 2020

(Với số cổ phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương ứng với tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội), cụ thể như sau:

- Tổng giá trị sản lượng: 207,688 tỷ đồng
- Tổng doanh thu: 191,778 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 6,0 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân CBCNV (người/tháng): 8,3 triệu đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước: 7,0 tỷ đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức: 5%/năm
- Khối lượng sản phẩm chủ yếu:
- + Sản xuất vỏ bao (Trong nước và xuất khẩu): 30 triệu sản phẩm

Điều 5: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký năm 2019; Kế hoạch trả thù lao năm 2020 và chính sách khen thưởng năm 2020.

(Với số cổ phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương ứng với tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội), cụ thể như sau:

5.1. Báo cáo tiền thù lao của HĐQT, BKS, thư ký năm 2019:

TT	Chức vụ	Số người	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thành tiền số được chi (đồng)	Thành tiền số thực chi (đồng)
I	Hội đồng quản trị	05		612.000.000	592.868.000
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01	35.000.000	420.000.000	400.868.000
2	Ủy viên.HĐQT	04	4.000.000	192.000.000	192.000.000
II	Ban kiểm soát	03		180.000.000	180.000.000

TT	Chức vụ	Số người	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thành tiền số được chi (đồng)	Thành tiền số thực chi (đồng)
1	Trưởng BKS chuyên trách	01	9.000.000	108.000.000	108.000.000
2	Ủy viên BKS	02	3.000.000	72.000.000	72.000.000
III	Thư ký HĐQT	01	3.000.000	36.000.000	36.000.000
	Tổng cộng (I+II+III):			828.000.000	808.868.000

5.2. Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký năm 2020:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 35.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao của 04 ủy viên HĐQT 4.000.000 đồng/người/tháng
- Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách 9.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao của 02 ủy viên BKS và 01 thư ký: 3.000.000 đồng/người/tháng
- ~~Tổng thù lao trả HĐQT, BKS, thư ký năm 2019: 828.000.000 đồng/năm~~

5.3. Chính sách khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc và các cán bộ chủ chốt năm 2020:

- Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc và các cán bộ chủ chốt: 05% phần lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành chỉ tiêu-lợi nhuận.
- Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ban tổng giám đốc và các cán bộ chủ chốt: 30% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nếu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận.

Điều 6: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

(Với số cổ phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương ứng với tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội), cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán sau thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2020 của công ty CP Công nghiệp thương mại Sông Đà:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH kiểm toán AACCS

Điều 7: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông,

(Với số cổ phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương ứng với tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội), cụ thể như sau:

- Chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu và ngân sách hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 cho phù hợp với diễn biến thị trường và chính sách pháp luật.
- Quyết định đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
- Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây:
 - + Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu từ 35% số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty và những người có liên quan của họ.

- + Thành viên Hội đồng quản trị, tổng giám đốc và người có liên quan đến thành viên Hội đồng quản trị, tổng giám đốc.
- + Các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại
- Các quyền và nghĩa vụ khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) trước Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

Điều 8: Triển khai thực hiện Nghị quyết

8.1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 04 năm 2020.

8.2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cổ đông có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại Phiên họp thường niên năm 2021.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Như điều 8
- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HN
- TTLKCKVN
- CBTT theo qui định
- Lưu HĐQT

Nguyễn Trọng Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

Địa chỉ: Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		153.407.139.412	156.112.951.789
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	4.782.621.138	911.394.785
1. Tiền	111		3.276.456.754	911.394.785
2. Các khoản tương đương tiền	112		1.506.164.384	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		6.284.846.100	10.340.252.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	438.278.610	438.278.610
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(153.432.510)	(98.026.610)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2b	6.000.000.000	10.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		107.400.910.330	105.516.034.364
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	110.411.372.678	114.016.068.011
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	7.071.540.646	1.022.700.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	6.289.564.163	8.206.341.502
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(16.371.567.157)	(17.729.075.149)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	34.156.028.650	37.578.061.897
1. Hàng tồn kho	141		34.156.028.650	38.677.774.279
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	(1.099.712.382)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		782.733.194	1.767.208.743
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	86.817.501	88.522.293
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		695.915.693	1.678.686.450
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

Địa chỉ: Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		21.657.549.792	18.212.509.082
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220	V.9	8.594.229.618	8.947.565.803
1. Tài sản cố định hữu hình	221		8.594.229.618	8.947.565.803
<i>Nguyên giá</i>	222		57.754.934.543	56.400.335.641
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(49.160.704.925)	(47.452.769.838)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2c	9.077.860.492	9.017.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		9.900.000.000	9.017.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		2.775.000.000	2.775.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(3.597.139.508)	(2.775.000.000)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.985.459.682	247.943.279
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	3.985.459.682	247.943.279
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		175.064.689.204	174.325.460.871

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

Địa chỉ: Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		33.345.348.391	32.940.351.230
I. Nợ ngắn hạn	310		33.345.348.391	32.940.351.230
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	14.248.981.220	17.321.393.124
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		766.071.000	2.371.439.303
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	996.805.302	919.227.609
4. Phải trả người lao động	314		2.208.445.540	2.440.156.555
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		31.055.811	28.490.622
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		23.921.162	23.921.162
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.12	15.051.630.221	9.566.234.720
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.13	18.438.135	269.488.135
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

Địa chỉ: Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		141.719.340.813	141.385.109.641
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.14	141.719.340.813	141.385.109.641
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		80.457.440.000	80.457.440.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		80.457.440.000	80.457.440.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		42.261.553.850	42.261.553.850
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(308.195.830)	(308.195.830)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		11.381.893.567	11.381.893.567
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.926.649.226	7.592.418.054
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		1.174.767.654	7.592.418.054
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		6.751.881.572	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		175.064.689.204	174.325.460.871

Người lập biểu



Ngô Thị Pho

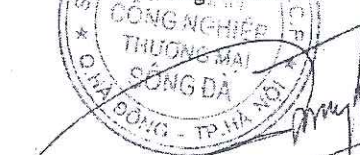
Kế toán trưởng



Nguyễn Hồng Minh

Lập, ngày 11 tháng 3 năm 2020

Tổng Giám đốc



Nguyễn Trọng Trãi

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

Địa chỉ: Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL.1	203.336.554.311	215.158.956.764
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VL.2	201.241.923	502.615.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		203.135.312.388	214.656.341.764
4. Giá vốn hàng bán	11	VL.3	183.859.816.130	196.648.582.258
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		19.275.496.258	18.007.759.506
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL.4	1.202.850.161	1.531.681.888
7. Chi phí tài chính	22	VL.5	1.266.971.939	183.964.859
Trong đó: chi phí lãi vay	23		363.984.490	121.698.059
8. Chi phí bán hàng	25	VL.6	3.626.896.470	4.012.690.321
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VL.7	7.167.917.891	8.521.224.007
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.416.560.119	6.821.562.207
11. Thu nhập khác	31	VL.8	97.796.984	34.511.216
12. Chi phí khác	32	VL.9	65.670.229	216.211.578
13. Lợi nhuận khác	40		32.126.755	(181.700.362)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.448.686.874	6.639.861.845
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VL.11	1.696.805.302	1.354.739.869
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		6.751.881.572	5.285.121.976
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL.10	842	659
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VL.10	842	659

Người lập biểu

Ngô Thị Pho

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Minh

Lập, ngày 11 tháng 3 năm 2020



Nguyễn Trọng Trãi



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ CỔ ĐÔNG.....

- Họ và tên Cổ đông:.....
- Họ và tên đại diện được ủy quyền (nếu có):.....
- Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện:.....cổ phần

(Quý cổ đông đánh dấu hoặc vào ô Ý kiến biểu quyết theo từng Nội dung biểu quyết và chỉ đưa ra 01 phương án biểu quyết duy nhất cho từng Nội dung biểu quyết)

Nội dung	Ý kiến biểu quyết		
	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 2: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 3: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; Phương án phân-chia-lợi-nhuận và trích-lập-các quỹ năm 2019.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 4: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và dự kiến cổ tức năm 2020.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 5: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, thư ký năm 2019; Kế hoạch thù lao năm 2020 và chính sách khen thưởng năm 2020.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 7: Ủy quyền cho HĐQT Công ty được chủ động thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

THẺ BIỂU QUYẾT MÃ CỔ ĐÔNG.....

- Họ và tên Cổ đông:.....

- Họ và tên đại diện được ủy quyền (nếu có):
.....

- Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần.

- Số cổ phần nhận ủy quyền:.....cổ phần.

- Tổng số cổ phần biểu quyết:.....cổ phần.